

Số: **131/2021/QĐST-HNGĐ**

ĐP, ngày 16 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 221/2021/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021 giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1973

Trú tại: Đội 4, ấp DD, thị trấn TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước

* *Bị đơn*: Ông **Mai Văn H**, sinh năm 1970

Trú tại: Đội 4, ấp DD, thị trấn TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn bà Võ Thị T, sinh năm 1973

- Bị đơn ông Mai Văn H, sinh năm 1970

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị T và ông Mai Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Võ Thị T và ông Mai Văn H thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Mai Văn H sinh ngày 18/10/2004 cho bà Võ Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cho chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung và các vấn đề khác: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Võ Thị T tự nguyện chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004874 quyển số 0098 ngày 24/6/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP. Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP trả lại cho bà T số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện KSND huyện ĐP;
- THA DS huyện ĐP;
- UBND thị trấn TP, huyện ĐP;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ HƯƠNG TRÂM